

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 5 - Giá mà những người được cứu chuộc phải trả cho được vào Nước Đức Chúa Trời - Bài 31.

Sáng thế ký 35:23-26: Vả, Gia-cốp có được mười hai con trai. Con của Lê-a là Ru-bên, trưởng nam của Gia-cốp; kế nữa là Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn. Con của Ra-chên là Giô-sép và Bê-ni-a-min. Con của Bi-la, đời của Ra-chên là Đan và Nép-ta-li; và con của Xinh-ba, đời của Lê-a, là Gát và A-se. Ấy đó là các con trai của Gia-cốp sanh tại xứ Pha-đan-A-ram.

Chúng ta tiếp tục suy gẫm Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh Thánh, nghĩa là chúng ta nhìn vào Đá góc quý báu, là Đá đã thử nghiệm, là Nền bền vững mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt tại Si-ôn, để nhận biết linh hồn mình đã bước tới điểm nào, như Lời Đức Chúa Trời đã chép về chúng ta, khi nhìn vào những điều mà Gia-cốp đã có được từ những sự ban cho của La-ban, là người hình bóng về Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật.

Chúng ta đã được biết bốn con trai đầu tiên mà Lê-a, con gái lớn của La-ban đã sanh cho Gia-cốp, là bóng về những trái đầu tiên mà linh hồn của người tin Chúa nhờ quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà được phục hồi những chức năng, hay có thể nói là các khả năng mà linh hồn của loài người phải được phục hồi trước nhất, để qua những khả năng đó mà linh hồn của người tin Chúa tiếp tục được phục hồi, mà bốn khả năng đầu tiên của linh hồn loài người được phục hồi theo thứ tự, đó là **Sự nhìn**, mà **Ru-bên** là bóng về con mắt của người bê trong được phục hồi, như sứ đồ Phao-lô đã cầu xin Đức Thánh Linh ban ơn cho con mắt của người bê trong của những người tin Chúa được mở ra.

Ê-phê-sô 1:17-23: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thế nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Tiếp đến là *cái tai* của người bê trong được phục hồi, đó là **chức năng**, là **khả năng nghe** và hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố qua những người được chọn làm **“kẻ truyền giải”** của Đức Chúa Trời. Khi nói đến khả năng nghe, thì phần nhiều người lấy làm ngạc nhiên, vì mọi người đều có tai để nghe, mà các lời người ta rao giảng ra đó thì ai cũng nghe được cả, vậy thì tại sao lại nói về cái tai của người bê trong mới nghe được Lời Đức Chúa Trời được rao giảng?

Tại điểm này chúng ta cần phải hiểu ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, vì Lời của Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống, mà khi Lời Chúa chép **loài người**, là nói về **linh hồn**, còn thân thể xác thịt của loài người nói theo Lẽ thật, là **đồ dùng về sự công bình** và khi nói đến **sự sống** là nói về **sự sống thật của linh hồn**, vì khi Đức Chúa Trời cất linh hồn người nào ra khỏi thân thể xác thịt người ấy, thì thân thể xác thịt người ấy chết, còn linh hồn người ấy sẽ tùy theo tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời mà linh hồn hoặc được đón về thiên đàng để được sống đời đời, còn linh hồn nào không xứng đáng được sự sống đời đời, thì linh hồn đó sẽ vào nơi hoả ngục đời đời.

Vậy thì khi Lời Chúa chép về con mắt của người bê trong được mở ra, là nói về con mắt thật của linh hồn người đã nhờ quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà được phục hồi chức năng nhìn của linh hồn đó. Mà sự nhìn thấy đó là nói về sự hiểu biết ý nghĩa sâu nhiệm được giấu trong các Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, còn được gọi là cuốn sách Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Đối với hết thảy loài người trên đất này, trừ trường hợp linh hồn bị sự rửa sạch của Luật pháp mà có thể khiến người ta bị dị tật ngay từ khi còn nằm trong lòng mẹ mà **thiếu mắt, thiếu tai** hay là **các chi...** hoặc sanh ra đã **bị mù, bị điếc**, là phần thuộc về thân thể xác thịt của người đó, nhưng linh hồn của người đó thì không hề thiếu bất cứ điều gì thuộc về sự sống của linh hồn. Nhưng, vì cố tội lỗi của A-đam, là người được Đức Chúa Trời tạo nên trước nhất mà 5 giác quan của linh hồn người đó vẫn thì có có đủ, nhưng khả năng của 5 giác quan của thân thể xác thịt người đó đã bị thiếu mất, như Kinh Thánh đã chép: **“vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.”** Những sự mà loài người vì tội lỗi của A-đam trước nhất đó mà bị thiếu mất, sẽ được chuộc lại cho linh hồn những người tin Chúa theo đúng điều kiện mà Lời Chúa đã chép về những người nào đã tin đến Danh Đức Chúa Jê-sus Christ thì sẽ nhận được.

1 Cô-rinh-tô 1:1-7: Phao-lô, theo ý Đức Chúa Trời, được gọi làm sứ đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, cùng

Sốt-then, anh em chúng ta, gửi cho Hội thánh Đức Chúa Trời tại thành Cô-rinh-tô, tức là cho những người đã được nên thánh trong Đức Chúa Jê-sus Christ, được gọi làm thánh đồ, lại cho mọi người bất luận ở nơi nào, cầu khẩn danh Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, là Chúa của những người ấy và của chúng ta: nguyện xin anh em được ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và bởi Đức Chúa Jê-sus Christ! Tôi hằng vì anh em tạ ơn Đức Chúa Trời, bởi cố anh em đã được Đức Chúa Trời ban ơn trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì chúng anh em đã được dư dật về mọi điều ban cho, cả lời nói và sự hiểu biết, như lời chứng về Đấng Christ đã được vững bền ở giữa anh em. Anh em đang trông đợi kỳ Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta hiện đến, cũng chẳng thiếu một ơn nào.

Khi nói đến các ơn ban cho của Đức Thánh Linh, là nói đến sự phục hồi các chức năng, các khả năng của những sự thuộc về sự sống của linh hồn loài người theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật.

Tại đây chúng ta cần phải biết chân giá trị của Lẽ thật, vì phần nhiều người tin Chúa đã hiểu không đúng về các ơn ban cho của Đức Thánh Linh theo cách hiểu của xác thịt, như là một số người được Đức Thánh Linh cho các ơn như nói tiên tri, nói lời tri thức, nói lời khôn ngoan... mà thật sự những người được Đức Thánh Linh ban cho các ơn đó để gây dựng chung cho mọi người tin Chúa, chứ không phải chỉ là cho một người nào đặc biệt khác so với tiêu chuẩn của loài người (A-đam) mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên từ lúc ban đầu (trước khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác).

Chúng ta cùng trở lại với Lời Chúa đã chép về các con trai của Gia-cốp, là bóng về các khả năng, các chức năng thuộc về người bề trong của người tin Chúa được phục hồi. thông qua những sự ban cho của Đức Thánh Linh, mà những người nữ của La-ban đã gả cho Gia-cốp đó bóng.

Vì loài người chúng ta là công việc của Đức Chúa Trời và mục đích Đức Chúa Trời tạo nên loài người ấy là để tìm cho Ngài một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, không phải như chức vụ thầy tế lễ của dân Y-sơ-ra-ên đã làm trong xác thịt, là mỗi ngày dâng các loại hương liệu cùng dâng các của lễ thiêu có mùi thơm cho Đức Giê-Hô-Va. Vì những công việc đã được làm trong xác thịt đó là bóng về sự tôn cao Lời của Đức Chúa Trời, mà các con sinh tế được dùng làm của tế lễ dâng lên bằng lửa đó là bóng về luật pháp được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, còn các hương liệu được dâng trên bàn thờ xông hương tại nơi thánh đó là bóng về Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được công bố qua môi miệng của người tin Chúa, mà mùi thơm của các của lễ thiêu cùng các hương liệu được dùng để xông trên bàn thờ xông hương đó là bóng về quyền phép của Lẽ thật khi được công bố, hoặc là lời cầu nguyện của các thầy tế lễ được Đức Chúa Trời chỉ định

Trong sự mưu luận, Đức Chúa Trời biết trước loài người sẽ sa ngã trước sự cám dỗ của ma quỷ, là Lucifer, một chê-ru-bin vốn được Đức Chúa Trời xức dầu cho để hầu việc Ngài trên thiên đàng, nhưng chê-ru-bin này đã vì lòng tham muốn quyền lực và danh vọng hư không mà cám dỗ, lừa dối, lôi kéo các thiên sứ ở trên thiên đàng, toan lập cho mình một vương quốc như của Đức Chúa Trời và vì cố sự gian ác đó mà Đức Chúa Trời đã đuổi thiên sứ mang tên Lucifer này, cùng với số thiên sứ đã nghe lời gian ác của Lucifer ra khỏi thiên đàng của Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời cho số thiên sứ đã phản loạn đó được ở trong chốn không trung bên ngoài và bên dưới thiên đàng của Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tước bỏ danh hiệu thiên sứ khỏi Lucifer cùng các thiên sứ đã nghe theo lời gian ác của Lucifer, và Đức Chúa Trời đã gọi chúng là ma quỷ, còn Lucifer thì trở thành Sa-tan, nghĩa là **“kẻ thù nghịch, kẻ chống nghịch, kẻ chống đối”**.

Trong ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên một vườn của Ngài tại Ê-đen và khi Đức Chúa Trời đặt loài người mà Ngài đã tạo nên đó vào trong vườn của Đức Chúa Trời, để trồng vườn và giữ vườn, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với A-đam rằng: **Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai ngươi ăn chắc sẽ chết.** (Sáng thế ký 2:16-17).

Tại điểm này, chúng ta phải có sự hiểu biết về cấu trúc của Lời Đức Chúa Trời, là Lời được Đức Chúa Trời cho phép chép thành văn tự trong Kinh Thánh, vì loài người chúng ta được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng Lời hằng sống và bền vững của Ngài, tức là tiếng của Đức Chúa Trời phán ra để tạo nên linh hồn loài người cùng muôn vật trong vũ trụ và trên đất này, mà trong muôn vật đó có linh hồn (loài người) chúng ta.

Giăng 1:1-5: Ban đầu có Lời, Lời ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.

Giải nghĩa đúng và đủ chữ **trong Ngài** (chép trong sách Giăng 1 câu 4) đó là nói về Đức Chúa Jê-sus, Danh

Ngài được xưng là Lời của Đức Chúa Trời, như đã chép trong sách Khải huyền 19:3: **Ngài mặc áo nhúng trong huyết, Danh Ngài xưng là Lời của Đức Chúa Trời.**

Bản King James version chép: ¹³ **And he was clothed**^{G4016} **with a vesture**^{G2440} **dipped**^{G911} **in blood**^{G129}: **and his name**^{G3686} **is called**^{G2564} **The Word**^{G3056} **of God**^{G2316}.

Chữ Lời - **The Word**^{G3056} chép trong Khải huyền 19:13 trên, đó là chữ ΛΟΓΟΣ -logos, số 3056 ra từ chữ ΛΕΓΩ - lego, số 3004 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *những điều đã nói ra (bao gồm cả sự suy nghĩ) ngụ ý chỉ về một chủ đề hoặc một sự lý luận, giáo lý, ý muốn, điều cần phải làm, phải giải quyết, cho người khác biết ý định, công việc mà người ta sẽ phải làm theo điều đã được trình bày, được phát biểu ra và được ghi chép lại, được ghi lại làm bằng chứng về những điều đã được nói ra, đã được tỏ ra, đã thốt ra, được kể lại, nhắc lại;*

Như vậy, trong Lời của Đức Chúa Trời (được chép thành văn tự trong Kinh Thánh) có Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Chiếc áo mà Đức Chúa Jêsus Christ mặc (theo như Lời Chúa đã chép trong Khải huyền 19 câu 13) đó là nói về chức vụ Đức Chúa Jêsus đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng cho Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì trong huyết có linh hồn sống và như vậy, mọi Lời mà Đức Chúa Jêsus rao giảng ra đều thuộc về Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, nhưng khi Đức Chúa Jêsus còn thi hành chức vụ Ngài trên đất này, thì người ta không thể hiểu được những sự sâu nhiệm trong các Lời mà Ngài đã rao giảng, vì giá cứu chuộc linh hồn loài người chưa được hoàn thành. Cho đến khi giá cứu chuộc đã được hoàn thành, thì những người nào nhận được giá cứu chuộc, người đó sẽ nhận được sự ban cho của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật. Bấy giờ, linh hồn của người được nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh Linh sẽ nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh Linh mà được tái sinh và được lớn lên tùy theo lượng ban cho của Đức Thánh Linh, mà lượng ban cho đó sẽ tùy thuộc vào sự trả giá xứng đáng của linh hồn đó theo tiêu chuẩn **“Thánh cho Đức Giê-Hô-Va”**

Giăng 16:12-15: Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người vậy.

Như vậy, theo nguyên tắc của Lẽ thật, thì chỉ thân thể xác thịt của loài người được tạo nên theo ý muốn của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời mới hà sanh khí của Ngài vào trong thân hình đó, bấy giờ loài người (cả thuộc thể và thuộc linh) mới được hoàn thành và được gọi là loài sanh linh, nghĩa là loài có linh hồn sống. Cũng một nguyên tắc đó, nếu thân thể xác thịt của người tin Chúa mà chưa được cứu chuộc ra khỏi sự rủa sả của luật pháp, thì linh hồn người đó chưa thể tái sinh được, vì khi thân thể xác thịt của người ta chưa được chuộc ra khỏi sự rủa sả của luật pháp, thì quyền lực của ma quỷ vẫn còn hợp pháp cầm buộc thân thể xác thịt đó. Chính sự ăn năn các tội lỗi và xưng ra theo đúng luật pháp của Đức Chúa Trời, thì linh hồn đó mới nhận được sự tha thứ. Còn nếu người nào không xưng ra hết các tội lỗi mà người ấy đã phạm, thì quyền lực của ma quỷ vẫn còn hợp pháp cai trị thân thể đó, như Đức Chúa Jêsus đã phán:

Ma-thi-ơ 5:23-26: Ấy vậy, nếu khi nào người đem dâng của lễ nơi bàn thờ, mà nhớ lại anh em có điều gì nghịch cùng mình, thì hãy để của lễ trước bàn thờ, trở về giảng hòa với anh em trước đã; rồi hãy đến dâng của lễ. Khi người đi đường với kẻ nghịch mình, phải lập tức hòa với họ, kẻo họ nộp người cho quan án, quan án giao người cho thầy đội, mà người phải ở tù. Quả thật, Ta nói cùng người, người trả còn thiếu một đồng tiền, thì không ra khỏi tù được.

Chiếc áo mà Đức Chúa Jêsus đã mặc đó là bóng về trách nhiệm của chức vụ mà Đức Chúa Jêsus Christ phải hoàn thành, đó là chính Ngài phải làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng về quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là quyền phép có trong Lời của Đức Chúa Trời, là những Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh.

Đức Chúa Jêsus Christ đã giảng cho các môn đồ của Ngài biết quyền phép khiến Ngài thắng sự chết đó chính những sự có trong luật pháp của Đức Chúa Trời, là luật pháp được chép thành văn tự trong Kinh Thánh và Chúa Jêsus phán luật pháp đó chính là sự yêu thương của Đức Chúa Trời.

Giăng 15:10-17: Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương của Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương của Ngài. Ta nói cùng

các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng của các người được trọn vẹn. Điều răn của Ta đây này: Các người hãy yêu nhau, cũng như Ta đã yêu các người. Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự sống mình. Ví thử các người làm theo điều Ta dạy, thì các người là bạn hữu Ta. Ta chẳng gọi các người là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng Ta đã gọi các người là bạn hữu Ta, vì Ta từng tỏ cho các người biết mọi điều Ta đã nghe nơi Cha Ta. Ấy chẳng phải các người đã chọn Ta, bèn là Ta đã chọn và lập các người, để các người đi và kết quả, hầu cho trái các người thường đậu luôn: lại cũng cho mọi điều các người sẽ nhận Danh Ta cầu xin Cha, thì Ngài ban cho các người. Ta truyền cho các người những điều răn đó, đặng các người yêu mến lẫn nhau vậy.

Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài một Lẽ thật về ý nghĩa của sự Ngài phó sự sống mình cho những người nào yêu mến Ngài, là yêu mến Lời của Đức Chúa Trời, đó là: **Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự sống mình.**

Rất nhiều người đã giảng về tình yêu của Đức Chúa Trời dành cho thế gian này, đó là Đức Chúa Trời đã ban Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để cứu chuộc loài người, nhưng người ta chỉ nghĩ đến sự chết và sự sống lại của Chúa Jêsus, mà họ không biết lý do Ngài phải đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, mà sự làm chứng đây không chỉ nói về Lẽ thật sẽ được ban cho những người nào có đức tin nơi Danh Ngài, nhưng là sự Ngài lấy thân thể mình để làm chứng cho quyền phép của Lẽ thật, là quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, khiến cho linh hồn nào đang ngồi trong bóng của chết sẽ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu linh hồn đó được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Vì Ngài biết Lẽ thật sẽ gìn giữ sự sống của Ngài, dù thân thể xác thịt của Ngài sẽ bị người ta đóng đinh trên cây thập tự giá và thân thể xác thịt đó phải chịu chết và chôn, nhưng đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại.

Nếu người tin Chúa không hiểu biết ý nghĩa quan trọng của việc người tin Chúa phải có sự hiểu biết về cấu trúc của Lời Đức Chúa Trời, cùng nhận biết kết cấu của loài người cả linh hồn và thân thể xác thịt, thì đức tin của người đó sẽ không giúp cho người đó có sức lực để đi theo Lời Đức Chúa Trời được.

Nếu người tin Chúa không có sự kính sợ Danh Chúa, không yêu mến luật pháp của Đức Chúa Trời, thì chính Lời Đức Chúa Trời sẽ không thể tỏ cho người đó biết những sự có trong mình. Nhưng Chúa Jêsus đã đến thế gian này sống với loài người hơn 30 năm trong thân thể xác thịt, để dân Y-sơ-ra-ên biết Ngài ra từ chi phái Giu-đa và họ sẽ tin vào quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời khi Ngài đã chịu chết, nhưng đến ngày thứ ba, Ngài đã sống lại, bấy giờ họ sẽ tìm kiếm Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh để nhận biết Kinh Thánh đã nói trước về Ngài và họ sẽ hiểu khi họ làm theo Lời Chúa Jêsus đã phán dạy mà nhận biết chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà Đức Chúa Jêsus đã vâng giữ và làm theo đó đã gìn giữ linh hồn Ngài khỏi sự chết và bởi quyền phép đó đã khiến linh hồn Ngài sống lại.

Chúng ta vừa trở lại với Lời Đức Chúa Jêsus đã phán dạy các môn đồ của Ngài về việc những người tin Ngài là Đấng Christ, muốn linh hồn mình được sự sống đời đời, thì người đó phải yêu mến Lời Đức Chúa Trời và phải sanh bông trái cho Nước Đức Chúa Trời, vì nếu người tin Chúa không yêu mến luật pháp của Đức Chúa Trời, là luật pháp đã chép thành văn tự trong Kinh Thánh (mà Ra-chên, con gái nhỏ của La-ban là bóng) thì linh hồn của người đó không thể sanh trái cho Lời Đức Chúa Trời được, nghĩa là không thể làm chứng cho Lẽ thật được. Đó là nguyên tắc mà chúng ta sẽ học trong bài ngày hôm nay, là khi Ra-chên thấy mình không sanh được con cho Gia-cốp, thì người đã nói với Gia-cốp rằng: **Hãy cho tôi có con, bằng không, tôi chết.**

Sáng thế ký 29:31-35 > 30:1-6: **Đức Giê-hô-va thấy Lê-a bị ghét, bèn cho nàng sanh sản; còn Ra-chên lại son sẻ. Lê-a thọ thai, sanh một con trai, đặt tên Ru-bên; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va đã thấy sự cực khổ tôi; bây giờ chồng sẽ yêu mến tôi. Nàng thọ thai nữa và sanh một con trai, đặt tên Si-mê-ôn; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va có nghe biết tôi bị ghét, nên cho thêm đứa này. Nàng thọ thai nữa và sanh một con trai; nàng rằng: Lần này chồng sẽ dính dứ cùng tôi, vì tôi đã sanh cho người ba con trai; bởi cố đó, đặt tên là Lê-vi. Nàng thọ thai nữa, sanh một con trai, và nói rằng: Lần này tôi ngợi khen Đức Giê-hô-va; vì cố ấy, đặt tên là Giu-đa. Đoạn, nàng thôi thai nghén. Ra-chên thấy mình chẳng sanh con cho Gia-cốp, thì đem lòng ghen ghét chị, nói cùng Gia-cốp rằng: Hãy cho tôi có con, bằng không, tôi chết. Gia-cốp nổi giận cùng Ra-chên mà rằng: Há ta được thay quyền Đức Giê-hô-va, mà không cho người sanh sản sao? Ra-chên rằng: Nay con đòi Bi-la của tôi, hãy lại cùng nó, hầu cho nó sanh để thay cho tôi, đặng phần tôi bởi nó cũng có con nữa. Vậy, Ra-chên đưa Bi-la làm hầu Gia-cốp, và người đi lại cùng nàng. Bi-la thọ thai,**

sanh một con trai cho Gia-cốp. Ra-chên rằng: Đức Chúa Trời đã xét tôi công bình, nhậm lời tôi, nên cho tôi một con trai; vì cố ấy, nàng đặt tên đứa trai đó là Đan.

Như chúng ta đã học và biết lý do La-ban đã không gả Ra-chên cho Gia-cốp, nhưng lại gả Lê-a và La-ban cũng không chỉ gả Lê-a cho Gia-cốp, mà La-ban còn cắt cử con đòi của mình, là Xinh-ba theo hầu Lê-a nữa.

Chúng ta hãy xem ý nghĩa theo Lẽ thật về Lê-a, Ra-chên cùng ý nghĩa của việc La-ban cắt cử con đòi của mình theo hầu Lê-a và theo hầu Ra-chên, hầu cho hai người con gái của La-ban sẽ sanh con cho Gia-cốp.

Sáng thế ký 29:16: Vả, La-ban có hai con gái, con lớn tên là Lê-a; con nhỏ tên là Ra-chên.

Bản King James version chép: ¹⁶ **And Laban^{H3837} had two^{H8147} daughters^{H1323}: the name^{H8034} of the elder^{H1419} was Leah^{H3812}, and the name^{H8034} of the younger^{H6996} was Rachel^{H7354}.**

Theo Lời Chúa đã chép trong Kinh Thánh, **La-ban** là anh cùng một cha với Rê-be-ca. **La-ban** trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ לָבָן - **lâbân**, số 3837 và chữ לָבָן - **laban**, số 3835 có nghĩa là: **Trắng, khiến cho được trở nên trắng; Sự tinh khiết, sự nguyên chất, làm cho sạch tội lỗi, làm cho được tinh khiết, làm cho được trong trắng;**

Chúng ta đã biết Lời của Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống và chúng ta cũng nhờ Đức Thánh Linh cho được sự hiểu biết về cấu trúc của Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh Thánh, được ví là cây sự sống, mà đã là cây thì sẽ có gốc, có thân, có cành và có bông trái. Trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là ngôn ngữ đến từ thiên đàng và mỗi một chữ của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có thể có tới 2 đến 5 nhánh ra từ gốc chính và người ta chỉ có thể hiểu đúng nghĩa của chữ đó khi hiệp đủ ý nghĩa của các nhánh ra từ gốc chính của cây đó. Ý nghĩa trọn vẹn của bộ gốc của cây chính là Lẽ thật, được gọi là Nước Đức Chúa Trời hay Nước Thiên đàng.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về sự mầu nhiệm này như sau:

Ma-thi-ơ 13:44: Nước thiên đàng giống như của bấu chôn trong một đám ruộng kia. Một người kia tìm được thì giấu đi, vui mừng mà trở về, bán hết gia tài mình, mua đám ruộng đó.

Qua ý nghĩa của gốc chữ **La-ban** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đó là chữ לָבָן - **lâbân**, số 3837 và chữ לָבָן - **laban**, số 3835 có nghĩa là: **Trắng, khiến cho được trở nên trắng; Sự tinh khiết, sự nguyên chất, làm cho sạch tội lỗi, làm cho được tinh khiết, làm cho được trong trắng;** mà chúng ta hiểu được đó là nói về Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật, vì Đức Thánh Linh là Đấng Thánh, tiếng phán của Ngài khiến linh hồn loài người được nên thánh.

Chữ **con gái - daughters^{H1323}** chép trong Sáng thế ký 29 câu 16 trên, đó là chữ בָּת - **bath**, số 1323 ra từ chữ בָּנָה - **banah**, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con gái, người nữ; để tạo lập, để xây dựng, để thiết lập, để xây dựng lại, để sửa chữa, để làm cho vững lập, để sanh sản con cái;**

Chữ **con lớn - the elder^{H1419}** chép trong Sáng thế ký 29 câu 16 trên, đó là chữ גָּדוֹל - **gadowl**, số 1419 ra từ chữ גָּדַל - **gadal**, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tầm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, sự xuất sắc, sự lỗi lạc, sự đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được khen ngợi, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến sanh ra bông trái;**

Chữ **con nhỏ - the younger^{H6996}** chép trong Sáng thế ký 29 câu 16 trên, đó là chữ קָטָן - **qatan**, số 6996 ra từ chữ קָוַט - **quwt**, số 6962 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **trẻ, non, nhỏ bé; không quan trọng, không đáng kể; nhỏ hơn, bé hơn, kém giá trị hơn; gây đau buồn, làm đau lòng; tự ghét bản thân mình;**

Lời của Đức Chúa Trời khi phán ra khỏi miệng của Ngài, được gọi là con kế tự của Đức Chúa Trời (mà Danh Đức Chúa Jêsus có nghĩa là Lời Đức Chúa Trời và Ngài được gọi là Con một, là Con kế tự Đức Chúa Trời).

Chữ **Lê-a - Leah^{H3812}** chép trong câu 16 trên, đó là chữ לֵאָה - **Le'ah**, số 3812 ra từ chữ לָאָה - **la'ah**, số 3811 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **làm cho mệt mỏi, làm cho chán ngắt, thiếu kiên nhẫn, làm cho sốt ruột, làm cho đau lòng, làm cho buồn chán, làm cho không ưa thích;**

Chữ **Ra-chên - Rachel^{H7354}** chép trong câu 16 trên, đó là chữ רָחֵל - **Rachel**, số 7354 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con cừu cái, cái quý nhất của mình, cuộc hành trình, chặng đường, quãng đường;**

Tại điểm này, chúng ta cần phải hiểu tại sao lại nói La-ban là hình bóng về Đức Thánh Linh và hai con gái của La-ban đó bóng về Lẽ thật và Lời văn tự của Kinh Thánh, trong khi đó Đức Chúa Jêsus cũng là Con một của Đức Chúa Trời, nhưng Ngài cũng là người Nam, là A-đam sau rớt, là Thần ban sự sống (1 Cô-rinh-tô 15:45)?

Tạ ơn Đức Chúa Trời là Đấng Mưu luận, sự Khôn ngoan của Ngài là không thể dò, đã ban cho kẻ tội tở Chúa

được ơn làm “*kẻ truyền giải*” của Ngài, để qua “*kẻ truyền giải*” mà dân sự của Đức Chúa Trời được hiểu ý nghĩa sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời.

Tôi xin hỏi bạn một câu: *Bạn có hiểu Lời Chúa đã chép rằng: Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người (tức là linh hồn) chúng ta như thế nào? Bằng lời phán ra từ miệng Ngài, hay là bằng người nữ nào giống như cha, mẹ phần xác thịt của loài người?*

Tại sao nữ đồng trinh Ma-ry lại có thể sanh ra Chúa Jêsus, khi người không hề được giao tiếp với người nam nào ở trên đất này?

Như vậy, Đức Chúa Jêsus (Lời Đức Chúa Trời) đã được sanh trong xác thịt bởi tiếng phán của Đức Chúa Trời qua thiên sứ của Đức Chúa Trời truyền đạt ý muốn của Ngài cho Ma-ri, là người được Đức Chúa Trời chọn làm nơi Con một của Đức Chúa Trời được sanh ra. Vì Ma-ri là người kính sợ Đức Chúa Trời và người thuộc về chi phái Giu-đa, mà Giu-đa trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *sự ngợi khen, sự tán dương, sự tạ ơn, để quăng, để ném, để bắn tên, để xưng ra, để công bố*; Khi Ma-ri được nghe Lời Đức Chúa Trời phán qua thiên sứ thì người đã hiểu được mạng lệnh đó và người đã chấp nhận vâng theo Lời của Đức Chúa Trời.

Lu-ca 1:28-38: **Thiên sứ vào chỗ người nữ ở, nói rằng: Hỡi người được ơn, mừng cho người; Chúa ở cùng người. Ma-ri nghe nói thì bối rối, tự hỏi rằng lời chào ấy có nghĩa gì. Thiên-sứ bèn nói rằng: Hỡi Ma-ri, đừng sợ, vì người đã được ơn trước mặt Đức Chúa Trời. Nay, người sẽ chịu thai và sanh một con trai mà đặt tên là Jêsus. Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài. Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cốp, nước Ngài vô cùng. Ma-ri bèn thưa rằng: Tôi chẳng hề nhận biết người nam nào, thì làm sao có được sự đó? Thiên sứ truyền rằng: Đức Thánh Linh sẽ đến trên người, và quyền phép Đấng Rất Cao sẽ che phủ người dưới bóng mình, cho nên con thánh sanh ra, phải xưng là Con Đức Chúa Trời. Kìa, Ê-li-sa-bét, bà con người, cũng đã chịu thai một trai trong lúc già nua; người ấy vốn có tiếng là son, mà nay cứu mang được sáu tháng rồi. Bởi vì không việc chi Đức Chúa Trời chẳng làm được. Ma-ri thưa rằng: Tôi đây là tôi tớ Chúa; xin sự ấy xảy ra cho tôi như lời người truyền! Đoạn thiên sứ lìa khỏi Ma-ri.**

Ma-ri là gái đồng trinh, là bóng về những tấm lòng trong sạch, có đức tin nơi Danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và có sự hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, mà thiên sứ của Đức Chúa Trời là bóng. Ma-ry đã tiếp nhận vâng giữ và làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Chính Thần Lẽ thật đã đặt Lời của Đức Chúa Trời vào trong lòng, trong trí của nữ đồng trinh Ma-ry, nghĩa Đức Thánh Linh đã thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn của Ma-ry. Nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời và của Đức Thánh Linh mà linh hồn của Ma-ry dùng môi miệng của thân thể mình để công bố lời của đức tin mình và cũng là bóng về sự tôn cao Lời của Đức Chúa Trời vậy.

Tại đây chúng ta đừng nhầm lẫn việc người ta nói *tôi tin Chúa Jêsus* để được trở thành con cái Chúa, vì bất kỳ một người nào, dù đã phạm tội ác như thế nào khi người đó chưa biết Đức Chúa Trời, thì khi người đó được nghe về Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời sẽ ban sự cứu chuộc cho những người nào sẽ tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ, thì mọi người sống trên thế gian bất luận nam hay nữ, già hay trẻ thì đều là nạn nhân của tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này và hết thảy đều thuộc về Đức Chúa Trời và loài người sẽ nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời, nếu những người đó tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời. Những người tin đến danh Đức Chúa Jêsus Christ cũng sẽ giống như Ma-ri đã nhờ được thiên sứ của Đức Chúa Trời mách bảo cho người biết mình được Đức Chúa Trời chọn để cứu mang Lời Đức Chúa Trời và bông trái của sự cứu mang Lời Đức Chúa Trời trong lòng của người đó sẽ khiến môi miệng của người công bố Lời của Đức Chúa Trời (*mà sự Ma-ry sanh Chúa Jêsus là bóng*) mà người đã cứu mang trong lòng mình và những Lời đó sẽ khiến linh hồn của người được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời nếu người đó tiếp tục để Lời của Đức Chúa Trời làm chủ cuộc đời mình sống theo luật pháp của Đức Chúa Trời

Trở lại với việc khi La-ban gả Lê-a và Ra-chên cho Gia-cốp, thì La-ban đều cắt cử con đòi của mình theo hầu Lê-a và theo hầu Ra-chên, hầu cho hai con gái của La-ban sẽ sanh con cho Gia-cốp.

Chữ **cắt** - gave^{H5414} chép trong Sáng thế ký 29 câu 24 trên, đó là chữ **קָטַץ** - **nathan**, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ban cho; sắp đặt cho, đặt vào, để vào, tặng cho, dành cho, cấp cho, ban ơn cho, cho phép, cung cấp cho, giao phó cho, bố trí cho;*

Chữ **con đòi** - maid^{H8198} chép trong Sáng thế ký 29 câu 24 trên, đó là chữ **שִׁפְחָה** - **shiphchah**, số 8198 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để trải rộng ra, để truyền bá tư tưởng, truyền bá giáo lý, để bày tỏ ra, để phổ biến*

rộng ra; là người hầu gái;

Chữ theo hầu - **handmaid**^{H8198} chép trong Sáng thế ký 29 câu 24 trên, đó là chữ **שִׁפְחָה** - **shiphchah**, số 8198 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **người hầu gái, đầy tớ gái thuộc quyền sở hữu của chủ; người diễn thuyết, sự khiêm tốn, sự nhún nhường;**

Theo Lẽ thật, thì bất cứ người tin Chúa nào kính sợ Danh Chúa, yêu mến luật pháp thành khiết và công bình của Đức Chúa Trời, như Gia-cốp đã nghe theo lời của mẹ mình, là Rê-be-ca, là người hình bóng về chức vụ của **“kẻ truyền giải”**, là tôi tớ thật của Đức Chúa Jêsus Christ đã giảng dạy cách ngay thẳng và trung tín với chức vụ mà người ấy đã được Đức Chúa Jêsus Christ giao cho, mà nhận biết trách nhiệm của mình là phải dắt dẫn mọi người tin Chúa đến với Đức Thánh Linh (mà La-ban là bóng), để nhờ những sự ban cho của Đức Thánh Linh mà linh hồn người ấy được sở hữu Lời của Đức Chúa Trời cả Luật pháp văn tự và Lẽ thật.

Bất cứ người nào yêu mến luật pháp của Đức Chúa Trời và muốn được sở hữu, nghĩa là được hiểu biết trọn vẹn luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se và được chép trong Kinh Thánh, thì người đó phải được nghe, phải được hiểu biết Lẽ thật và linh hồn người đó phải nhờ những sự ban cho của Đức Thánh Linh (mà La-ban là bóng) để có thể hiểu được những sự sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời đã chép thành văn tự trong Kinh Thánh, mà việc La-ban cắt cừ con đòi của mình, tên là Xinh-ba theo hầu Lê-a đó là bóng.

Tại sao linh hồn của người tin Chúa phải trước hết nhờ sự ban cho của Đức Thánh Linh thì mới được sự sống lại và chỉ khi nào linh hồn người đó được sự sống lại, được tái sanh, thì người đó mới hiểu được Lời Chúa chép thành văn tự trong Kinh Thánh ?

Câu trả lời đó là: **Vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.**

Sự vinh hiển tức là sự sáng thật của Đức Chúa Trời. Sự sáng thật này vốn đã có nơi linh hồn loài người từ lúc ban đầu, vì linh hồn (linh tánh) loài người vốn một đèn của Đức Giê-hô-Va, có chức năng dò thấu mọi sự có nơi lòng (tâm trí) của loài người và như vậy, nếu linh hồn của người tin Chúa mà chưa được tái sanh linh hồn mình, thì không thể hiểu được ý nghĩa sâu nhiệm giấu bên trong các lời văn tự trong Kinh Thánh, và đó là lý do La-ban đã không gả Ra-chên, là con nhỏ của mình cho Gia-cốp, mà lại gả Lê-a, con lớn của mình cho Gia-cốp. Nguyên nhân nào khiến La-ban làm như vậy? Câu trả lời đó là: Chúng ta phải biết ý nghĩa của chữ **con lớn**.

Chữ **con lớn** - **the elder**^{H1419} chép trong Sáng thế ký 29 câu 16 trên, đó là chữ **גָּדוֹל** - **gadowl**, số 1419 ra từ chữ **גָּדַל** - **gadal**, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tầm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, sự xuất sắc, sự lỗi lạc, sự đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến sanh ra bông trái;**

Con lớn có nghĩa là con cả, con kế tự, mà Lời Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán ra để tạo nên muôn vật trong thiên đàng, trong vũ trụ cùng linh hồn loài người cũng như các thiên sứ trên trời đó được gọi là con lớn.

Châm ngôn 8:22-31: Trong buổi Đức Giê-hô-va khởi cuộc tạo hóa, vào thời thái cổ, trước khi chưa dựng nên muôn vật thì Ngài đã có Ta. Ta đã được lập từ trước vô cùng từ khi nguyên thủy, trước khi dựng nên trái đất. Lúc chưa có vực sâu, chưa có nguồn chảy nước nhiều, thì Ta đã sanh ra rồi. Trước khi núi non chưa lập nên, và các đồi núi chưa có; Trước khi Đức Giê-hô-va chưa có dựng nên đất, đồng ruộng, và tro bụi đầu tiên của thế gian, thì Ta đã sanh ra rồi. Khi Đức Chúa Trời lập các tầng trời, và đặt cái vòng trên mặt vực sâu, thì có Ta ở đó. Khi Ngài làm cho kiên cố các tầng mây trên cao, khiến các nguồn vực sâu vững chắc, định bờ cõi cho biển, để nước không tràn phạm điều răn của Ngài, và khi Ngài lập nên trái đất, thì Ta ở bên Ngài làm thợ cái, hằng ngày Ta là sự khoái lạc Ngài, và thường thường vui vẻ trước mặt Ngài. Ta lấy làm vui vẻ về chỗ có người ở trên trái đất của Ngài, và sự vui thích của Ta ở nơi con cái loài người.

Đức Chúa Jêsus đã phán Ngài với Đức Chúa Cha là một. Danh Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời

Một câu hỏi liên quan đến thứ tự của việc Đức Thánh Linh ban cho linh hồn loài người, đó là: **Tại sao linh hồn loài người phải được tái sanh thì mới có thể sở hữu được Lời Đức Chúa Trời chép thành văn tự trong Kinh Thánh, khi mà Ra-chên, là bóng về luật pháp văn tự chép trong Kinh Thánh là không quan trọng bằng Lê-a, là người hình bóng về Lẽ thật ? Vì theo cách loài người chúng ta biết thì người ta phải xây dựng, học hỏi từ thấp lên cao, nghĩa là từ thấp lên cao, chứ ai lại học từ cao xuống thấp?**

Chúng ta hãy xem Đức Thánh Linh đã dùng tôi tớ của Ngài, là sứ đồ Phao-lô để cầu nguyện cho chúng ta:

Ê-phê-sô 1:17-23: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Hầu như trong các buổi truyền giảng Tin-Lành ở trên đất này, các hệ phái của Hội Thánh Tin-Lành đề dùng Lời Chúa chép trong sách Tin-Lành Giảng đoạn 3 để nói về sự yêu thương của Đức Chúa Trời ban cho Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để cứu chuộc loài người, nhưng theo Lẽ thật thì người ta đang làm ngược lại nguyên tắc của Lời Đức Chúa Trời, vì hết thảy loài người còn đang sống trong thân thể bị cầm buộc bởi quyền lực của sự tội và sự chết, nên người ta không có sức làm cho trọn luật pháp của Đức Chúa Trời và như vậy, người ta không có sức để theo Đức Chúa Jêsus Christ được, như Lời Chúa có chép.

Rô-ma 7:1-25: Hỡi anh em (vì tôi nói với những kẻ biết luật pháp), vậy anh em há chẳng biết rằng luật pháp chỉ cai trị người ta khi còn sống hay sao? Cho nên, đàn bà có chồng, hễ chồng còn sống bao lâu, thì luật pháp buộc phải theo chồng bấy lâu; nhưng nếu chồng chết, thì người vợ được thoát khỏi luật pháp đã buộc mình với chồng. Vậy nếu đang lúc chồng còn sống, mà vợ đi lấy người khác, thì phải bị kêu là đàn bà ngoại tình; nhưng nếu chồng chết, thì vợ được buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác cũng chẳng phải là đàn bà ngoại tình vậy. Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân thể của Đấng Christ, anh em đã chết về luật pháp, đặng thuộc về người khác, tức là người đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời. Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đặng hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chứ không theo cách cũ của văn tự. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu luật pháp không nói: Người chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham lam. Ấy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi. Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết; vậy thì té ra điều răn vốn nên làm cho tôi sống, đã dắt tôi đến sự chết. Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn để dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm cơ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên cực ác. Vả, chúng ta biết luật pháp là thuộc linh; nhưng tôi là xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật này trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Chữ luật pháp - the law^{G3551} chép trong câu 25 trên, đó là chữ νόμος - nomos, số 3551 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: nguyên tắc, quy định, luật pháp, để phân chia, để chọn lọc, để điều chỉnh, để sửa lại cho đúng; Như vậy, loài người chúng ta có hai luật pháp cai trị hoặc thân thể xác thịt hoặc linh hồn, mà luật pháp dành

cho thân thể xác thịt đó được gọi là luật pháp của sự tội và sự chết, vì luật pháp này chỉ cho người ta biết tội lỗi mà xác thịt đã phạm và tiền công của tội lỗi là sự chết, đó là sự báo trả của luật pháp văn tự.

Còn luật pháp của Đức Chúa Trời được gọi là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là điều mà con mắt của loài người xác thịt không nhìn thấy, không nắm giữ được vì không được chép thành chữ, vì luật pháp này là những sự được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh trực tiếp với linh hồn của người nào có tìm kiếm Đức Chúa Trời và kính sợ Danh Đức Chúa Jêsus Christ. Luật pháp này còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Trở lại với việc Ra-chên nói với Gia-cốp rằng: **Hãy cho tôi có con, bằng không, tôi chết.**

Chữ **chết** - **die**^{H4191} chép trong câu 1 trên, đó là chữ מָוַת - **muwth**, số 4191 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **bị giết chết, bị diệt vong, bị hành quyết, bị chết yểu,**

Trong thực tế, nếu người chồng không có tinh trùng, hoặc tinh trùng quá yếu không thể phát triển và sống khi được gieo vào trong tử cung của người vợ, thì người vợ không thể sanh con cho chồng được và người ta gọi trường hợp đó là vô sinh. Trong trường hợp của Lê-a, khác với Ra-chên, vì Lê-a (là bóng về Lẽ thật) là con lớn của La-ban, theo ý nghĩa của chữ **con lớn** - **the elder**^{H1419} của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tâm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, sự xuất sắc, sự lỗi lạc, sự đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến sanh ra bông trái;** Chính sức mạnh của Lê-a (là bóng về Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời) khiến cho hạt giống của Gia-cốp dù có bị yếu, vẫn được bảo vệ, được nuôi dưỡng mà được sanh ra hoàn hảo.

Theo ý nghĩa của Lẽ thật, thì nhờ quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà Lê-a, (con lớn của La-ban là bóng) khiến linh hồn của Gia-cốp được tái sanh và khi linh hồn được tái sanh thì các khả năng của linh hồn đó được phục hồi, như **Ru-bên - sự nhìn thấy, Si-mê-ôn - sự nghe được** sanh ra và nhờ **được thấy những sự lạ lùng trong Lời của Đức Chúa Trời và được nghe tiếng của Đức Thánh Linh** mà **Lê-vi - đức tin** của Gia-cốp được thành lập, mà Lê-vi, con trai thứ ba của Gia-cốp được sanh bởi Lê-a đó là bóng.

Bởi đức tin mà Gia-cốp tiếp tục đặt hạt giống của mình vào trong lòng của Lê-a và **Giu-đa** được sanh ra.

Trong tự nhiên, người khi vợ không thể sanh con cho chồng, thì sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến tư tưởng của người nữ đó, vì người ấy sẽ bị mẹ chồng hoặc chính người chồng không tôn trọng. Cũng một lẽ đó, khi một người thợ không có đủ tài năng, không có đủ kiến thức, không đủ năng lực để hoàn thành công việc được giao, thì người thợ đó có thể bị người chủ sa thải hoặc sẽ không được trọng dụng nữa và như vậy, mức lương thu nhập của người đó sẽ không được cao so với những người khác có tài năng hơn mình.

Tạ ơn Đức Chúa Trời, chúng ta đang học về những sự mâu nhiệm của Nước Đức Chúa Trời, và chúng ta biết Ra-chên là bóng về Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, là con đường, là đường lối mà hết thảy mọi người tin Chúa phải đi trên con đường này để đến với Đấng Christ, là Đấng đang ngồi bên hữu Đức Chúa Cha toàn năng trên thiên đàng và như vậy, nếu người ta không có sự hiểu biết về con đường này và không có sức để noi theo các nguyên tắc, những sự quy định, những mạng lệnh mà thân thể xác thịt của người ta phải vâng phục và làm theo, thì linh hồn người đó vẫn còn ngồi trong bóng của sự chết, không thể đạt được tiêu chuẩn Thánh cho Đức Giê-Hô-Va và không thể trở nên một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va được và như vậy, dù người đó tin có Đức Chúa Trời, tin có Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng vì không có sức làm cho trọn phần trách nhiệm của mình cho đạt được tiêu chuẩn của sự cứu chuộc, thì khi thân thể xác thịt của người đó qua đời, linh hồn người đó sẽ bị hư mất đời đời.

Ngày sau rốt này, số lượng các tổ chức mà người ta gọi là Hội Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ trên đất này thì không thể đếm được, vì rất nhiều, nhưng không phải tất cả các tổ chức mà người ta xưng là Hội Thánh đó thì sẽ đẹp lòng Đức Chúa Jêsus Christ, như chúng ta đã đọc thư của Đức Chúa Jêsus Christ gửi cho các Hội Thánh trên đất này qua sứ đồ Giăng, thì có **bảy loại Hội Thánh**. Nhưng chỉ có **Hội Thánh mang tên Phi-la-đen-phi là được Chúa Jêsus chấp nhận và khích lệ** mà thôi, còn lại 6 loại Hội Thánh khác, là **Hội Thánh Ê-phê-sô, Hội Thánh Si-miéc-nơ, Hội Thánh Bết-găm, Hội Thánh Thi-a-thi-rơ, Hội Thánh Sạt-đe** và **Hội Thánh Lao-đi-xê**, đều bị Đức Chúa Jêsus Christ cảnh cáo, quở trách về những sự ô-ước, ăn thịt của cúng thần tượng, thờ lạy thần tượng, phạm tội tà dâm, hâm hẩm, mà những sự đó đều bị ảnh hưởng bởi những người cai trị các Hội Thánh đó.

Kể từ khi Đức Chúa Jêsus Christ phục sinh và trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Thánh Linh của Đức Chúa Jêsus Christ được ban xuống để cai trị Hội Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ trên đất này, nhưng trong

mọi thời kỳ, luôn có 7 loại Hội Thánh hoạt động trên đất này như sách Khải huyền đã chép, cho tới khi tận thế. Nếu chúng ta nhìn vào Hòn đá đã thử nghiệm của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì nếu Hội Thánh nào không sanh bông trái cho luật pháp của Đức Chúa Trời, đã chép thành văn tự trong Kinh Thánh, thì luật pháp văn tự (Ra-chên là bóng) đó sẽ chết.

Vì luật pháp được chép thành văn tự không thể tự bảo vệ mình, nên dù người ta có thể mua cho mình cuốn Kinh Thánh (còn được gọi là cuốn sách luật pháp của Đức Chúa Trời), nhưng người ta không sở hữu được, nghĩa không thể nhận được sức lực cho sự sống của linh hồn mình và nếu linh hồn của người tin Chúa mà không được sự sống lại, không được tái sanh bằng quyền phép của Luật pháp của Thánh Linh sự sống, không được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời thì linh hồn người đó vẫn phải ngồi trong bóng của chết.

Nếu linh hồn của người tin Chúa được nghe Lẽ thật, được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời qua những người chặn giữ mình, nhưng lại không có sự hiểu biết đầy đủ về quyền phép của Lẽ thật, thì dù người đó có thể làm phép lạ, có thể nói tiếng mới, thậm chí có thể nói lời tiên tri, nhưng linh hồn người đó sẽ không nhờ các ơn đó mà sanh bông trái cho luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời. Điều đó cũng giống như người ta chỉ chú trọng tập luyện cho thân thể mình săn chắc, mà không chú ý đến chế độ ăn và không có sự hiểu biết về sự phát triển cùng các nhu cầu của từng cơ phận trong thân thể mình, thì dù bề ngoài nhìn người đó có thân hình đẹp, săn chắc, nhưng thân thể người đó có thể sẽ chết yếu vì cơ người đó không quan tâm chăm sóc và bổ xung dinh dưỡng cho *gan, tim, phổi, thận...* của mình nên người đó sẽ bị kiệt sức hoặc bị đột quy.

Như chúng ta đã học và biết Lẽ thật, thì Đức Thánh Linh sẽ không tự làm điều gì cho linh hồn của chúng ta, mà chính linh hồn của người tin Chúa phải có sự hiểu biết về các nguyên tắc của Lời Chúa và chính mỗi người tin Chúa phải nhìn vào Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh Thánh để nhận biết những sự mà linh hồn mình phải nhận được các thứ ơn của Đức Thánh Linh, hầu cho linh hồn mình được trang bị đủ mọi thứ thuộc về sự sống cùng có sự hiểu biết đầy trọn như Lời Chúa đã chép: **mặc lấy người mới là người đang đổi ra mới theo hình tượng Đấng dựng nên người ấy, dặng đạt đến sự hiểu biết đầy trọn** (Cô-lô-se 3:10).

Tại sao La-ban lại phải cắt cữ con đòi của mình theo hầu hai con gái của mình, hầu cho Gia-cốp sẽ có được những người con mà người phải có trước khi người trở về nhà cha mình, là Y-sác ở Bê-e-sê-ba?

Theo cách nhìn của loài người xác thịt, người ta có thể đọc được Lời Chúa chép thành văn tự trong Kinh Thánh và người ta sẽ hiểu theo cách người ta đọc tài liệu hay đọc chuyện. Nhưng đối với Kinh Thánh là Lời của Đức Chúa Trời thì người ta không thể hiểu được ý nghĩa bóng của các Lời đã chép đó, vì Đức Chúa Jê-sus Christ đã cảnh cáo các môn đồ của Ngài về sự suy nghĩ và cách nghe của xác thịt họ đối với các Lời mà Ngài phán.

Giăng 6:53-66: Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng họ rằng: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, nếu các ngươi không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các ngươi đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các ngươi đã ăn,... rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jê-sus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um. Có nhiều môn đồ nghe Ngài, thì nói rằng: Lời này thật khó; ai nghe được? Nhưng Đức Chúa Jê-sus tự mình biết môn đồ lầm bầm về việc đó, bèn phán rằng: Điều đó xui các ngươi vấp phạm sao? Vậy, nếu các ngươi thấy Con người lên nơi Ngài vốn ở khi trước thì thể nào? Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các ngươi đều là thần linh và sự sống. Song trong vòng các ngươi có kẻ không tin. Vì Đức Chúa Jê-sus biết từ ban đầu, ai là kẻ không tin, ai là kẻ sẽ phản Ngài. Ngài lại phán rằng: Chính vì cố đó, mà Ta đã nói cùng các ngươi rằng nếu Cha chẳng ban cho, thì chẳng ai tới cùng Ta được. Từ lúc ấy, có nhiều môn đồ Ngài trở lui, không đi với Ngài nữa.**

Như phần đầu của bài này tôi đã giảng, đó là linh hồn loài người chúng ta được Đức Chúa Trời dùng hơi thở của Ngài để tạo nên và chúng ta được gọi là con trai, nghĩa là con kế tự Lời của Đức Chúa Trời. Vì trong hơi thở của Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Vì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn loài người chúng ta đã có sự sáng của Đức Chúa Trời, nghĩa là có luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, nhưng vì cố tội lỗi của A-đam trước nhất mà ngọn đèn đó bị tắt. Nhưng nếu linh hồn người ta trở dậy, bắt thân thể xác thịt mình phải đến với sự sáng thật của Đức Chúa Trời, để được sự sáng chiếu vào cho, thì ngọn đèn đó sẽ được

thấp sáng, như Kinh Thánh đã chép:

Thi-Thiên 18:28-36: Chúa thấp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đao binh, cây Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiên cho những kẻ nào nương nấu mình nơi Ngài. Trừ ra Đức Giê-hô-va, ai là Đức Chúa Trời? Ngoài Đức Chúa Trời chúng tôi, ai là hòn đá lớn? Đức Chúa Trời thất lúng tôi bằng năng lực, và ban bằng đường tôi. Ngài làm cho chân tôi lẹ như chân con nai cái, và để tôi đứng trên các nơi cao của tôi. Ngài tập tay tôi đánh giặc, đến đổi cánh tay tôi bẻ gãy cái cung bằng sắt (*a bow of steel is broken by mine arms*). Chúa cũng đã ban cho tôi sự cứu chuộc làm khiên; Tay hữu Chúa nâng đỡ tôi, và sự hiền từ Chúa đã làm tôi nên sang trọng. Chúa mở rộng đường dưới bước tôi, chân tôi không xiêu tó.

Để Lời của Đức Chúa Trời được giảng ra cho linh hồn loài người được nghe, thì Đức Giê-hô-va đã phải dùng những người được chọn và được gọi là “*kẻ truyền giải*” để giải nghĩa, để giải thích ý nghĩa thật của Lời Đức Chúa Trời và trong các Lời được “*kẻ truyền giải*” giảng đó có Lẽ thật, là sự sáng thật, được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Bấy giờ, chính Đức Thánh Linh sẽ dùng Lời hằng sống và bền vững của Ngài để phục hồi sự sống cho cái đèn đó, và chính Đức Thánh Linh ban các ơn cho linh hồn đó như những công cụ hỗ trợ để giúp linh hồn đó hiểu được và tiếp nhận được dinh dưỡng của ma-na, của nước hằng sống của Đức Chúa Trời để được sức mới mà làm theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, mà Ra-chên là bóng.

Vậy ơn hỗ trợ thuộc linh đó là gì?

Khi La-ban gả Lê-a hoặc Ra-chên cho Gia-cốp, thì La-ban đều cắt cữ con đòi của mình theo hầu Lê-a hoặc theo hầu Ra-chên.

Sáng thế ký 29:22-29: La-ban bèn mời các người trong xóm, bày một bữa tiệc; đến chiều tối, bắt Lê-a, con gái mình, đưa cho Gia-cốp, rồi chàng đến cùng nàng. La-ban lại cắt con đòi Xinh-ba theo hầu Lê-a, con gái mình. Sáng bữa sau, mới biết là nàng Lê-a, thì Gia-cốp hỏi La-ban rằng: Cậu đã đái tôi cách chi vậy? Có phải vì Ra-chên mà tôi mới giúp việc cho nhà cậu chăng? Sao cậu lừa gạt tôi? La-ban đáp rằng: Phong tục ở đây chẳng phải được gả em út trước, rồi chị cả sau. Hãy ở với đứa này trọn một tuần đi, rồi ta sẽ gả luôn đứa kia cho; về đứa kia cháu phải giúp công cho cậu thêm bảy năm nữa. Gia-cốp theo lời, ở cùng Lê-a trọn một tuần, rồi La-ban gả Ra-chên con gái mình, cho chàng, và cắt con đòi Bi-la theo hầu Ra-chên con gái mình.

Chữ **cắt** - gave^{H5414} chép trong câu 24 trên, đó là chữ **נתַּן** - nathan, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ban cho; sắp đặt cho, đặt vào, để vào, tặng cho, dành cho, cấp cho, ban ơn cho, cho phép, cung cấp cho, giao phó cho, bố trí cho;*

Chữ **con đòi** - maid^{H8198} chép trong câu 24 trên, đó là chữ **שִׁפְחָה** - shiphchah, số 8198 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để trải rộng ra, để truyền bá tư tưởng, truyền bá giáo lý, để bày tỏ ra, để phổ biến rộng ra; là người hầu gái;*

Chữ **theo hầu** - handmaid^{H8198} chép trong câu 24 trên, đó là chữ **שִׁפְחָה** - shiphchah, số 8198 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người hầu gái, đầy tớ gái thuộc quyền sở hữu của chủ; người diễn thuyết, sự khiêm tốn, sự nhún nhường;*

Bản dịch tiếng Việt đã dịch thiếu chữ *của* (sở hữu từ) trong câu 24 trên, mà nguyên văn phải chép đủ, đó là **con đòi của La-ban**, như Bản King James version chép: ²⁴ **And Laban^{H3837} gave^{H5414} unto his daughter^{H1323} Leah^{H3812} Zilpah^{H2153} his maid^{H8198} for an handmaid^{H8198}**. Có nghĩa là: *Rồi La-ban ban cho (tặng cho, cấp cho, cho phép, chỉ định, cho mượn, uỷ thác, giao cho) cho Lê-a con gái của mình Xinh-ba, con đòi của mình thế cho người hầu gái.*

Khi Đức Thánh Linh được ban cho linh hồn người nào thì Đức Thánh Linh cũng ban ơn của Ngài ở cùng linh hồn người đó để giúp đỡ linh hồn đó cho được sự hiểu biết và có thể làm được công việc mà linh hồn người ấy phải làm cho bổn phận của mình, và đó là điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã hứa với các môn đồ của Ngài cùng những người nào sẽ tin cậy nơi Danh Ngài, rằng: **Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân Danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà Ta đã truyền cho các người. Và này, Ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.** (Ma-thi-ơ 28:19-20)

Trong cuộc sống của loài người xác thịt chúng ta luôn cần có những công cụ hỗ trợ cho công việc, cho nghề

nghiệp, cho thân thể, như *mắt kính cận, kính lão, tai nghe, máy trợ thính* và trong những ngày sau rớt này, người ta chế ra rất nhiều công cụ như *tự động phiên dịch ngôn ngữ*. Còn trong quá khứ người ta phải sử dụng tự điển tùy theo nghề hay là cho ngôn ngữ, để giúp cho người ta hiểu đúng ý nghĩa của ngôn ngữ thể nào, thì trong cuộc sống theo Chúa của chúng ta cũng luôn cần có các thứ ơn ban cho của Đức Thánh Linh, hầu cho linh hồn chúng ta có thể hiểu đúng ý nghĩa của Lời Chúa. Nhưng đối với những sự sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời thì không có một cỗ máy nào hay là một phần mềm nào có thể làm được công việc này, vì Đức Chúa Trời không nhường sự vinh hiển của Ngài cho bất cứ thần nào khác. Vì thế cho nên, người tin Chúa phải hiểu trách nhiệm của linh hồn mình, là phải cầu xin Đức Thánh Linh ban ơn cho, như Lời Chúa có chép:

Gia-cơ 1:1-6: Gia-cơ, tôi tớ Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus Christ, đặt cho mười hai chi phái ở tan lạc, chúc bình an! Hỡi anh em, hãy coi sự thử thách trăm bề thoát đến cho anh em như là điều vui mừng trọn vẹn, vì biết rằng sự thử thách đức tin anh em sanh ra sự nhịn nhục. Nhưng sự nhịn nhục phải làm trọn việc nó, hầu cho chính mình anh em cũng trọn lành toàn vẹn, không thiếu thốn chút nào. Ví bằng trong anh em có kẻ kém khôn ngoan, hãy cầu xin Đức Chúa Trời, là Đấng ban cho mọi người cách rộng rãi, không trách móc ai, thì kẻ ấy sẽ được ban cho. Nhưng phải lấy đức tin mà cầu xin, chớ nghi ngờ; vì kẻ hay nghi ngờ giống như sóng biển, bị gió động và đưa đi đây đi đó.

Khi La-ban gả Lê-a cho Gia-cốp và sau đó là gả Ra-chên cho Gia-cốp, thì La-ban đều *cắt con đòi của mình theo hầu hai con gái của mình*, mà theo cách nghĩ của loài người thì *con đòi, người hầu gái* này sẽ trang điểm cho cô dâu trong ngày cưới để đẹp lòng chủ rể và gia đình của chú rể. Thế nhưng theo Lẽ thật thì đó là *ân điển của Đức Thánh Linh ban cho những người được Ngài chọn*, và chính các ơn đó sẽ trực tiếp giúp đỡ linh hồn của người đó, mà theo ý nghĩa của Lẽ thật thì *cả Lê-a và người hầu gái, cả Ra-chên và người hầu gái đều thuộc về Gia-cốp và Gia-cốp được quyền sử dụng các ơn đó, hầu cho linh hồn người đó hoàn thành công việc được Đức Thánh Linh giao cho.*

Theo ý nghĩa của chữ *theo hầu - handmaid*^{H8198} (*người hầu gái*) đó là nói về ơn thuộc linh, được ban cho những người tin Chúa đã nhận được sự ban cho của Đức Thánh Linh.

Chữ *theo hầu - handmaid*^{H8198} chép trong Sáng thế ký 29 câu 24 trên, đó là chữ *שִׁפְחָה* - *shiphchah*, số 8198 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người hầu gái, đầy tớ gái thuộc quyền sở hữu của chủ; người diễn thuyết, sự khiêm tốn, sự nhún nhường;*

Tại sao lại nói là người hầu gái? Câu trả lời đó là, vì chữ *gái*, là *giống cái*, là sự người ta có thể đầu tư vào và nhận được sự lời từ sự đầu tư đó, mà việc Gia-cốp ăn nằm với Xinh-ba hoặc ăn nằm với Bi-la đó là bóng về sự đầu tư, sự nghiên cứu, sự tìm kiếm và sử dụng các ơn đó mà người tin Chúa có được những sự mình muốn, mà sự Gia-cốp đã ăn nằm với (*đầu tư vào*) Xinh-ba và với Bi-la đó mà có các trái, dù bởi Lê-a hay là bởi Ra-chên sanh ra thì vẫn là trái của Gia-cốp, chứ không được tính là của Lê-a hay là của Ra-chên.

Sáng thế ký 30:1-6: Ra-chên thấy mình chẳng sanh con cho Gia-cốp, thì đem lòng ghen ghét chị, nói cùng Gia-cốp rằng: Hãy cho tôi có con, bằng không, tôi chết. Gia-cốp nổi giận cùng Ra-chên mà rằng: Há ta được thay quyền Đức Giê-hô-va, mà không cho người sanh sản sao? Ra-chên rằng: Này con đòi Bi-la của tôi, hãy lại cùng nó, hầu cho nó sanh để thay cho tôi, đặng phần tôi bởi nó cũng có con nữa. Vậy, Ra-chên đưa Bi-la làm hầu Gia-cốp, và người đi lại cùng nàng. Bi-la thọ thai, sanh một con trai cho Gia-cốp. Ra-chên rằng: Đức Chúa Trời đã xét tôi công bình, nhậm lời tôi, nên cho tôi một con trai; vì cơ ấy, nàng đặt tên đứa trai đó là Đan.

Chữ *Bi-la-Biliah*^{H1090} chép trong câu 3 trên, đó là chữ *בִּלְהָה*-*Biliah*, số 1090 ra từ chữ *בָּלַח*-*balahh*, số 1089 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Làm cho sợ hãi, làm cho lo lắng, làm cho khiếp sợ, gây sự phiền muộn, làm cho hôi hạp,*

Chức năng của *Bi-la* trong Lẽ thật là sự *trải rộng ra, để truyền bá tư tưởng, truyền bá giáo lý, để bày tỏ ra, để phổ biến rộng ra* những sự tốt đẹp, *có giá trị quan trọng đối với sự sống của tâm linh* người tin Chúa nào có lòng khao khát được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời (mà Gia-cốp là bóng).

Khi người tin Chúa sử dụng ơn (của Đức Thánh Linh) mang trên Bi-la, thì chính ơn thuộc linh này sẽ giúp cho linh hồn của người đó có sự kính sợ Danh Chúa và tôn trọng luật pháp của Đức Chúa Trời cùng sống có trách nhiệm với bốn phận của mình, là phải tôn cao Lời của Đức Chúa Trời, cùng những sự mà mình đã nhờ Đức Thánh Linh mà hiểu được chân giá trị của luật pháp (mà Ra-chên là bóng).

Chữ **Dan** - **Dan**^{H1835} chép trong câu 6 trên, đó là chữ דָּן - **Dan**, số 1835 ra từ chữ דִּינָא - **diyn**, số 1777 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **quan toà, thẩm phán, người phân xử, trọng tài, tranh luận, đấu tranh, sự bào chữa, biện hộ, sự thực thi luật pháp;**

Phần nhiều người tin Chúa trong thời kỳ sau rốt này đã vì không được nghe Lẽ thật, không được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, nên linh hồn họ không thể tự tái sanh, nên họ không hiểu được chân giá trị của luật pháp của Đức Chúa Trời đã được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, khiến cho luật pháp của Đức Chúa Trời bị nghẹt ngòi, không sanh trái, như Lời Chúa đã chép:

Lu-ca 8:4-18: **Khi có đoàn dân đông nhóm lại, và người hết thầy các thành đều đến cùng Ngài, thì Ngài lấy thí dụ mà phán cùng họ rằng: Người gieo đi ra để gieo giống mình. Khi vãi giống, một phần giống rơi ra dọc đường, bị giày đạp và chim trời xuống ăn hết. Một phần khác rơi ra nơi đất đá sỏi, khi mới mọc lên, liền héo đi, vì không có hơi ẩm. Một phần khác rơi vào bụi gai, gai mọc lên với hột giống, làm cho nghẹt ngòi. Lại có một phần khác rơi xuống nơi đất tốt, thì mọc lên, và kết quả, một thành trăm. Đang phán mấy lời đó, Ngài kêu lên rằng: Ai có tai mà nghe, hãy nghe. Môn đồ hỏi Ngài thí dụ ấy có nghĩa gì. Ngài đáp rằng: Đã ban cho các người được biết những sự mầu nhiệm nước Đức Chúa Trời; song, với kẻ khác thì dùng thí dụ mà nói, để họ xem mà không thấy, nghe mà không hiểu. Nay, lời thí dụ đó nghĩa như vậy: Hột giống là Lời của Đức Chúa Trời. Phần rơi ra dọc đường, là những kẻ nghe Lời Đức Chúa Trời; nhưng về sau ma quỷ đến, cướp lấy Lời Đức Chúa Trời từ trong lòng họ, e rằng họ tin mà được cứu chẳng. Phần rơi ra đất đá sỏi là kẻ nghe Lời Đức Chúa Trời, bèn vui mừng chịu lấy; nhưng họ không có rễ, chỉ tin tạm mà thôi; nên khi sự thử thách đến, thì họ tháo lui. Phần rơi vào bụi gai, là những kẻ đã nghe đạo, nhưng rồi đi, để cho sự lo lắng, giàu sang, sung sướng đời này làm cho Lời Đức Chúa Trời phải nghẹt ngòi, đến nỗi không sanh trái nào được chín. Song phần rơi vào nơi đất tốt, là kẻ có lấy lòng thật thà tử tế nghe Lời Đức Chúa Trời, gìn giữ và kết quả một cách bền lòng. Không ai đã thấp đèn tại lấy thùng úp lại, hay là để dưới giường; nhưng để trên chân đèn, hầu cho ai vào nhà đều thấy sáng. Thật không có điều gì kín mà không phải lộ ra, không có điều gì giấu mà chẳng bị biết và tỏ ra. Vậy, hãy coi chừng về cách các người nghe; vì kẻ đã có, sẽ cho thêm; kẻ không có, sẽ cất lấy sự họ tưởng mình có.**

Việc người tin Chúa phải nhận biết thân phận cùng nhận biết trách nhiệm và nhận biết những sự vốn thuộc về sự sống của linh hồn mình, đều liên quan đến chức vụ của người đứng giảng, nghĩa là người chăn dắt mình. Nếu người chăn đó là giáo sư giả, là tiên tri giả, thì sự cuối cùng của người chăn giả và người chịu người đó chăn dắt linh hồn mình đều rơi xuống hố. Trong ngày các linh hồn đó phải ứng hầu toà án của Đấng Christ, những người đó không thể cãi là tại người này hay tại người kia mà họ không được tái sanh! Vì Lời Đức Chúa Trời đã chép rất rõ về loài người đó là tại nơi linh hồn của loài người đã có luật pháp của Đức Chúa Trời trước khi linh hồn được sanh ra trong thân thể xác thịt mình. Việc những người tin Chúa nhóm lại thờ phượng Đức Chúa Trời thì chính các linh hồn phải tỉnh thức trước các lời mà người ta rao giảng. Vì trong bất cứ nơi nào người ta nhóm lại thờ phượng Đức Chúa Trời, dù là Hội Thánh thật hay là tổ chức mang danh Hội Thánh, thì Đức Thánh Linh cũng biết rõ mọi sự và Ngài biết linh hồn nào thật sự tin Chúa và tìm kiếm Đức Chúa Trời và nếu tại nơi người ta nhóm lại đó không có kẻ chăn thật của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì Đức Thánh Linh cũng sẽ móc chiên của Ngài ra khỏi nơi đó, để chiên đó không làm mồi cho ma quỷ nữa, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán:

Ê-xê-chi-ên 34:1-24: **Có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng những kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên; hãy nói tiên tri, và bảo những kẻ chăn ấy rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn nạn cho kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên, là kẻ chỉ nuôi mình! Há chẳng phải những kẻ chăn nên cho bầy chiên ăn sao? Các người ăn mỡ, mặc lông chiên, giết những con chiên mập, mà các người không cho bầy chiên ăn! Các người chẳng làm cho những con chiên mắc bệnh nên mạnh, chẳng chữa lành những con đau, chẳng rịt thuốc những con bị thương; chẳng đem những con bị đuối về, chẳng tìm những con bị lạc mất; song các người lại lấy sự độc dữ gay gắt mà cai trị chúng nó. Vì không có kẻ chăn thì chúng nó tan lạc; đã tan lạc thì chúng nó trở nên mồi cho hết thầy loài thú ngoài đồng. Những chiên ta đi lạc trên mọi núi và mọi đồi cao; những chiên của Ta tan tác trên cả mặt đất, chẳng có ai kiếm, chẳng có ai tìm. Vậy nên, hỡi kẻ chăn, hãy nghe Lời Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán rằng: Thật như Ta hằng sống, vì tại không có kẻ chăn, nên những chiên của Ta đã làm mồi, và đã trở nên đồ ăn của mọi loài thú ngoài đồng, những kẻ chăn của Ta cũng không tìm kiếm chiên của Ta, nhưng chúng nó chỉ nuôi mình mà không chăn nuôi chiên của Ta, vì cơ đó, hỡi kẻ chăn, hãy nghe Lời Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va**

phán như vậy: Này, Ta nghịch cùng những kẻ chặn đó; Ta sẽ đòi lại chiên của Ta nơi tay chúng nó; Ta không để cho chúng nó chặn chiên của Ta nữa, và chúng nó cũng không thể tự chặn nuôi lấy mình nữa; nhưng Ta sẽ móc chiên của Ta ra khỏi miệng chúng nó, hầu cho chiên không làm đồ ăn cho chúng nó. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, chính Ta, tức là Ta, sẽ kiếm chiên của Ta, Ta sẽ tìm nó ra. Ví như kẻ chặn tìm bầy mình ra, trong ngày mà nó ở giữa những chiên mình bị tan lạc, thì Ta cũng sẽ tìm chiên Ta ra như vậy: Ta sẽ cứu chúng nó ra khỏi mọi nơi mà chúng nó đã bị tan lạc trong ngày mây mù tăm tối. Ta sẽ đem chúng nó ra khỏi giữa các dân; Ta sẽ nhóm chúng nó lại từ các nước, và đem chúng nó về trong đất riêng chúng nó. Ta sẽ chặn chúng nó trên các núi của Y-sơ-ra-ên, kê khe nước, và trong mọi nơi có dân cư trong nước. Ta sẽ chặn chúng nó trong những đồng cỏ tốt, và chuồng chúng nó sẽ ở trên các núi nơi đất cao của Y-sơ-ra-ên; ở đó chúng nó sẽ nghỉ trong chuồng tử tế, và ăn cỏ trong đồng cỏ màu mỡ, tức là trên các núi của Y-sơ-ra-ên. Ấy chính Ta sẽ chặn chiên của Ta và cho chúng nó nằm nghỉ, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Ta sẽ tìm con nào đã mất, dắt về con nào đã bị đuổi, rịt thuốc cho con nào bị gãy, và làm cho con nào đau được mạnh. Nhưng Ta sẽ hủy diệt những con mập và mạnh. Ta sẽ dùng sự công bình mà chặn chúng nó. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Còn như bay, hỡi bầy chiên Ta, này, Ta xét đoán giữa chiên và chiên, giữa chiên đục và dề đục. Bay ăn trong vườn cỏ xinh tốt, mà lại lấy chân giày đạp những cỏ còn lại; đã uống những nước trong, lại lấy chân vậy đục nước còn thừa; bay há chẳng coi sự đó là việc nhỏ mọn sao? Còn những chiên của Ta thì phải ăn cỏ chân bay đã giày đạp, và uống nước chân bay đã vậy đục! Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, Ta, chính Ta, sẽ xét đoán giữa những chiên mập và chiên gầy. Vì bay lấy hông lấy vai mà xốc, lấy sừng mà vịch mọi chiên con có bệnh, cho đến chừng bay đã làm tan lạc chúng nó ra ngoài, nên Ta sẽ đến cứu bầy chiên của Ta, chúng nó sẽ không làm mối nữa, và Ta sẽ xét đoán giữa chiên và chiên. Ta sẽ lập trên chúng nó chỉ một kẻ chặn, người sẽ chặn chúng nó, tức là Đa-vít, tôi tớ của Ta. Ấy là người sẽ chặn chúng nó, người sẽ làm kẻ chặn chúng nó. Ta, Đức Giê-hô-va, sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, còn Đa-vít, tôi tớ của Ta, sẽ làm vua giữa chúng nó. Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán vậy.

Vì chúng ta phải là *dân thầy tế lễ nhà Vua*, nên mọi người tin Chúa phải hết lòng tìm kiếm những sự ban cho của Đức Thánh Linh, vì Ngài sẽ ấn chứng cho những linh hồn nào xứng đáng theo tiêu chuẩn của một dân thánh, một nước thầy tế lễ, thì linh hồn người đó mới được cứu. Vì nếu là dân thầy tế lễ thì mọi người phải giỏi luật pháp của Đức Chúa Trời và nhờ sự ban ơn của Đức Thánh Linh mà chúng ta có được sự kính sợ Danh Chúa, vì đó là công việc, là chức năng của *Bi-la thuộc linh* hành động nơi linh hồn của người tin Chúa đã được biết Lẽ thật và sống theo luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời. Khi chúng ta sống và làm theo luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời thì chúng ta sẽ nhờ các ơn của Đức Thánh Linh ban cho mà sanh bông trái cho chức vụ của mình, là một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va.

Thì giờ đã gần, mỗi người tin Chúa phải nhìn vào chính sự sống của linh hồn mình, xem mình còn thiếu ơn nào như Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh, mà hành động như Lời Chúa đã chép về chúng ta.

1 Phi-e-rơ 2:1-10: **Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa nguyên chất của Lời Đức Chúa Trời, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được chuộc linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thuộc linh, làm chức tế lễ thánh, đặng dâng của tế lễ thuộc linh, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Này, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gậy cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.**